TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 09/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tại và ông Trịnh Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K**; tên gọi khác: Lò Văn T.

Sinh năm: 1969, tại: Xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn L (đã chết) và con bà Lò Thị N; bị cáo có vợ là Lò Thị S (đã chết) và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án tại Bản án số: 45/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tiền sự: Không; nhân thân: Đã bị xét xử 03 lần về các tội Trộm cắp tài sản công dân, Chống người thi hành công vụ, Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2021, tạm giam ngày 26/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang Khai, Luật sư - Thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

* Người có nghĩa vụ liên quan: Lò Văn T; sinh năm 1972; nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 22/9/2021 bị cáo Lò Văn K (Lò Văn T) một mình đi bộ từ nhà ở bản C, xã C đến bản Bó, xã C để tìm mua ma túy về sử dụng. Đi đến đầu cầu bản B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên bị cáo gặp một nam thanh niên (không biết tên tuổi, địa chỉ), bị cáo chủ động hỏi mua ma túy tổng hợp (Methamphetamine) thì được người thanh niên đó bán cho 02 viên ma túy tổng hợp được gói bằng giấy bạc với giá 70.000đ (*bảy mươi nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà đã thấy Lò Văn T, sinh năm 1972 trú tại Bản V, xã C đang đứng ở cổng nhà bị cáo, khi bị cáo mở cửa vào nhà thì Lò Văn T cũng đi theo vào. Đến 22 giờ 45 phút khi bị cáo Lò Văn K và Lò Văn T đang ở trong nhà có tổ công tác công an huyện Tuần Giáo đến kiểm tra yêu cầu có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp, bị cáo tự giác bỏ từ lòng bàn tay phải ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 02 viên ma túy tổng hợp. Lò Văn T cũng tự giác lấy từ trong túi áo đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và áp giải Lò Văn K, Lò Văn T về cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuần Giáo để điều tra, làm rõ. Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Lò Văn K 0,21 gam Methamphetamine, trích 0,1 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,11 gam Methamphetamine; thu giữ của Lò Văn T 0,03 gam Heroine đã gửi tất cả làm mẫu vật giám định, không hoàn lại mẫu.

Tại bản Kết luận giám định số: 1151/GĐ-PC09 ngày 12/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Mẫu chất viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn K gửi giám định là chất ma tuý: Loại Methamphetamine; khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn K là 0,21 gam*". Tại bản Kết luận giám định số: 1152/GĐ-PC09 ngày 12/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroine; khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 0,03 gam*"

Tại bản Cáo trạng số: 101/CT-VKS-TG ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lò Văn K (Lò Văn T) về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,11 gam

Methamphetamine vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng, lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 22 giờ ngày 22/9/2021, bị cáo Lò Văn K (Lò Văn T) mua 02 viên Methamphetamine với giá 70.000đ (*bảy mươi nghìn đồng*) của một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ tại đầu cầu bản B, xã C, huyện T mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà đã thấy Lò Văn T đang đứng ở cổng nhà, bị cáo mở cửa vào nhà thì Lò Văn T cũng đi theo vào. Đến 22 giờ 45 phút bị cáo và Lò Văn T đang ở trong nhà có tổ công tác công an huyện Tuần Giáo đến kiểm tra, bị cáo tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 viên Methamphetamine; Lò Văn T cũng tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói Heroine. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Lò Văn K đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy là 0,21 gam Methamphetamine. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lò Văn K (Lò Văn T) phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[**2] Về tính chất và mức độ của vụ án**: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo

nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình tại xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, không được đi học; bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 1988. Năm 1989 chung sống như vợ chồng với chị Lò Thị H, sinh năm 1973 và có 02 người con. Năm 1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử tại Bản án số: 30/HS-PT ngày 25/8/1993 tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản công dân. Năm 1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử tại Bản án số: 53/HS-PT ngày 16/10/1995 tuyên phạt 01 năm tù về tội Chống người thi hành công vụ và buộc bị cáo phải chấp hành Bản án 30/HS-ST ngày 25/8/1993. Năm 2001 kết hôn với chị Lò Thị S và có 01 người con. Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử tại Bản án số: 45/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 tuyên phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 06/8/2021 chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống. Bị cáo đã nhiều lần phải cải tạo tại trại giam, lẽ ra phải lấy đó làm bài học để sống tốt hơn. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là sản xuất nông nghiệp, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[**5] Kiểm sát viên đề nghị**: Xét thấy mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị đối với bị cáo: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên, địa chỉ của người thanh niên đó. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn T, sinh năm 1972, trú tại Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Quá trình điều tra đã làm rõ 0,03 gam Heroine Lò Văn T tàng trữ mục đích để sử dụng, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đồng thời T chưa có tiền án, tiền sự. Do khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn T bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,11 gam Methamphetamine vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí; theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Lò Văn K (Lò Văn T) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn K (Lò Văn T) 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,11 gam Methamphetamine vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh giấy

bạc và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 09/12/2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương